

KẾ HOẠCH

Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng tỉnh Cao Bằng năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 289/KH-TTTP ngày 04/02/2026 của Thanh tra Chính phủ đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) tỉnh Cao Bằng năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện công tác PCTN của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm 2025 theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN; đồng thời đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật; kết quả đạt được cũng như hạn chế để tiếp tục nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác PCTN, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

3. Việc đánh giá công tác PCTN phải được tiến hành khách quan, chính xác, khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phạm vi, phương pháp thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan thuộc UBND tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi đánh giá

a) Hoạt động quản lý nhà nước về công tác PCTN của UBND tỉnh và các cơ quan thuộc UBND tỉnh;

b) Đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện các quy định về PCTN của các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Thời kỳ đánh giá: Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025.

3. Nội dung đánh giá

Việc đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025 tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về công tác PCTN

a) Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo: ban hành kế hoạch PCTN năm 2025; triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về PCTN; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN; xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN.

b) Đánh giá việc tổ chức thực hiện: thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; thực hiện việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN; tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp tỉnh; tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện (trước ngày 01/7/2025) và Chủ tịch UBND cấp xã (sau ngày 01/7/2025); tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân của Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng.

3.2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Về công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước gồm: (1) kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN năm 2018; (2) kết quả cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2025; (3) kết quả chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI năm 2025); (4) kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt; (5) kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn; (6) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích; (7) kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; (8) kết quả thực hiện quy tắc ứng xử; (9) kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập; (10) kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

b) Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước¹: (1) UBND cấp tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; (2) kết quả thực hiện pháp luật PCTN của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước.

3.3. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng

¹ Bao gồm: (1) Công ty đại chúng, (2) tổ chức tín dụng và (3) tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh.

a) Việc phát hiện hành vi tham nhũng: (1) kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, giám sát; (2) kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo; (3) kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử

b) Việc xử lý tham nhũng: (1) kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra tham nhũng; (2) kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng; (3) kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.

c) Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN: (1) kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81, Nghị định 59/2019/NĐ-CP); (2) kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82, Nghị định 59/2019/NĐ-CP); (3) kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83, Nghị định 59/2019/NĐ-CP); (4) kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84, Nghị định 59/2019/NĐ-CP); (5) kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác (khoản 2, Điều 94 Luật PCTN); (6) kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85, Nghị định 59/2019/NĐ-CP); (7) kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN (Điều 20, Nghị định 130/2020/NĐ-CP); (8) kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 21, Nghị định 130/2020/NĐ-CP).

3.4. *Việc thu hồi tài sản tham nhũng*: (1) kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh; (2) kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

4. Nguyên tắc, phương pháp đánh giá

a) Hoạt động đánh giá công tác PCTN phải đảm bảo khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiến độ; đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch.

b) Việc đánh giá căn cứ vào Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2025 do Thanh tra Chính phủ ban hành và tài liệu minh chứng về tình hình, kết quả công tác PCTN do các cơ quan, đơn vị thu thập, cung cấp.

c) Thực hiện tự đánh giá từng nội dung theo Bộ chỉ số do Thanh tra Chính phủ ban hành, kèm theo Bộ tài liệu hướng dẫn đánh giá và bản thuyết minh tự đánh giá. Mỗi nội dung tự đánh giá phải có tài liệu kiểm chứng kèm theo.

5. Tổ chức đánh giá

5.1. Thanh tra tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh

a) Thành lập Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2025 với thành phần gồm các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong đó, Thanh tra tỉnh là Cơ quan thường trực của Tổ công tác.

b) Tổ chức tự đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025 theo Bộ chỉ số và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

c) Xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025 gửi Thanh tra Chính phủ.

5.2. Đối với các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các tổ chức Hội có tính chất đặc thù (do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh); doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

a) Thu thập thông tin, tài liệu, tổng hợp số liệu làm tài liệu minh chứng phục vụ công tác đánh giá.

b) Gửi thông tin, tài liệu, số liệu về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, kiểm chứng;

c) Thực hiện việc báo cáo, giải trình, cung cấp tài liệu để làm rõ theo yêu cầu của Tổ công tác đánh giá công tác PCTN 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, các tổ chức Hội có tính chất đặc thù, doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước, Chủ tịch UBND các xã, phường và cơ quan có liên quan căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc đánh giá công tác PCTN năm 2025; phối hợp, giải trình hoặc cung cấp tài liệu (qua Thanh tra tỉnh) để làm rõ những nội dung liên quan.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác của các thông tin, tài liệu, số liệu do cơ quan, đơn vị mình cung cấp.

2. Giao Thanh tra tỉnh:

a) Tham mưu thành lập Tổ công tác đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

b) Là cơ quan thường trực của Tổ công tác đánh giá công tác PCTN của tỉnh; làm đầu mối giúp UBND tỉnh trao đổi, liên lạc, phối hợp với Tổ công tác của Thanh tra Chính phủ để được hướng dẫn việc tổ chức tự đánh giá và triển khai thực hiện đạt kết quả tốt.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh, báo cáo giải trình.

d) Chủ trì thu thập thông tin, tài liệu, tổng hợp số liệu làm bằng chứng và lập hồ sơ đánh giá công tác PCTN năm 2025 của tỉnh; chủ động phối hợp với Cục

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Cục IV) Thanh tra Chính phủ để giải trình hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ.

Đ) Xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025, trình UBND tỉnh trước ngày 20/4/2026 để xem xét, ban hành gửi Thanh tra Chính phủ thẩm tra, rà soát và công bố kết quả đánh giá theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đánh giá công tác PCTN tỉnh Cao Bằng năm 2025. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH, HCTC, BTCD;
- Các tổ chức Hội đặc thù cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC_(LVA).

(để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hoà